

Phụ lục V:

ĐỊNH MỨC KINH TẾ KỸ THUẬT KHUYẾN NÔNG

Lĩnh vực: Cơ giới hóa - Bảo quản chế biến

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-BNN-KN ngày tháng năm 2021
của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

**1. MÔ HÌNH: SẤY VÀ BẢO QUẢN VÁN BÓC GỖ RỪNG TRỒNG
QUY MÔ NHÓM HỘ**

I- Xây dựng mô hình

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Yêu cầu chất lượng	Ghi chú
1- Hỗ trợ thiết bị, vật tư		<i>Tính cho 01 mô hình</i>			
1.1	Hệ thống thiết bị sấy			Tiêu chuẩn cơ sở	Mức hỗ trợ theo quy định hiện hành
1.1.1	Nồi hơi: P=6-8kg/cm ² ; Nhiệt độ hơi nước bão hòa t _{bh} =135-183°C	nồi	1		
1.1.2	Hệ thống truyền tải nhiệt				
	Ống dẫn hơi D 25mm, chiều dài 1,5m; cánh tản nhiệt nhôm đúc D55mm	bộ	10		
	Van điều khiển nhiệt tự động	cái	4		
	Van điều khiển thủ công	cái	20		
	Ngưng tách nước	cái	4		
1.1.3	Hệ thống bể chứa nước hồi dung tích 2.000 lít (2 m ³ và bơm tự động cấp nước vào nồi hơi, công suất 1,5 kw	bộ	1		
1.1.4	Khung và vỏ hầm sấy: Kích thước (dxrxc): 25 x 1,5 x 2,8 m Khung thép hộp, vách hầm bọc tôn 2 mặt, cách nhiệt bằng sợi bông thủy tinh, mái hầm sấy lợp tôn lạnh bọc PU cách nhiệt, trần phụ điều hướng gió bằng khung thép hộp và tôn sóng; cum thoát ẩm trên mái hầm sấy (7 cụm)	bộ	1		
1.1.5	Cụm băng chuyền tải ván sấy Bộ truyền động và thanh ray 2 bên Giá gài ván kích thước (d x r x c): 900 x 800 x 50 mm. Động cơ + hộp số, công suất 2,5kw Biến tần 3 pha điều khiển tốc độ băng truyền.	bộ	1		
1.1.6	Bộ phận điều khiển khí sấy bằng quạt đổi lưu D800, công suất 2,2 kw	chiếc	10		
1.1.7	Bộ phận điều khiển hệ thống sấy: Tủ điều khiển cụm băng tải, khí sấy	bộ	1		

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Yêu cầu chất lượng	Ghi chú
	Tủ điều khiển nhiệt độ hầm sấy Tủ điều khiển cụm nồi hơi Hệ thống dây dẫn điện và dây tín hiệu				
1.1.8	Vật tư, phụ kiện kèm theo	bộ	1		
1.2	Hệ thống thiết bị bảo quản				
1.2.1	Bể pha thuốc composite chịu hóa chất 2 m ³ kích thước 2x1x1m.	bể	1	Tiêu chuẩn cơ sở	
1.2.2	Bể ngâm tẩm inox chịu hóa chất có bánh xe, van gạt V=3,5m ³ kích thước 3x1,1x0,95m.	Bể	1		
1.2.3	Máng thu hồi thuốc inox chịu hóa chất có van gạt, kích thước 4x1,4m	cái	1		
1.2.4	Lồng sắt kích thước 1,4x1x0,35m Đề xếp ván, ghim và ngâm tẩm	cái	8		
1.2.5	Palăng xoay 360° tải trọng 500kg	cái	1		
1.2.6	Máy bơm chịu hóa chất CS 15m ³ /h	cái	1		
1.2.7	Ống dẫn cao su chịu hóa chất Φ30	m	15		
1.2.8	Bạt nylon	m ²	50		
1.2.9	Bomme kế	cái	1		
1.2.10	Vật tư, hóa chất				Tính cho 1 ca sấy 10 m ³ /ngày
	LN5	kg	135		
	Cồn	lit	1		
	HCl	lit	0,5		
	Cucumin	gam	50		
	Axit salixilic	kg	1		
2- Chi triển khai					
2.1	Tập huấn kỹ thuật				
	- Số lần	lần	1		
	- Thời gian/lần	ngày	2		
2.2	Cán bộ chỉ đạo kỹ thuật	mô hình	1		01 cán bộ
2.3	Thời gian triển khai	tháng	9		Cho 1 năm
2.4	Sơ kết, tổng kết				
	- Sơ kết	lần	1		Cho 1 tỉnh
	- Tổng kết	lần	1		Cho 1dự án

II. Đào tạo tập huấn

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
1	Thời gian lý thuyết	ngày	1,5	Đối tượng: người chưa tham gia mô hình
2	Thời gian thực hành, tham quan	ngày	1,5	

III. Thông tin tuyên truyền

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
1	Tham quan, hội thảo	ngày	1	
2	Tờ gấp, clip, sách kỹ thuật...			Theo thuyết minh dự án được duyệt

2. MÔ HÌNH: ỨNG DỤNG MẠ KHAY, MÁY CẮY TRONG SẢN XUẤT LÚA

I- Xây dựng mô hình

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng		Yêu cầu chất lượng	Ghi chú
			Các tỉnh miền Trung và phía Bắc	Các tỉnh ĐBSCL		
1- Hỗ trợ giống, thiết bị, vật tư						
1.1	Máy trộn đất	máy	1	1	TCCS	Tính cho 1 mô hình
1.2	Máy gieo hạt	máy	1	1		
1.3	Máy cấy 4 hàng	ha/máy	10	20	TCCS	Tính cho 1 máy
1.4	Máy cấy 6 hàng	ha/máy	25	50		
1.5	Máy cấy 7 hàng					
1.6	Khay nhựa gieo mạ	khay	250	350	TCCS	Tính cho 1 ha
1.7	Hạt giống lúa	kg	35	50	Cấp XN trở lên	
1.8	Đạm nguyên chất (N)	kg	90	80		
1.9	Lân nguyên chất (P ₂ O ₅)	kg	70	60		
1.10	Kali nguyên chất (K ₂ O)	kg	70	60		
1.11	Phân hữu cơ vi sinh	kg	2.000	2.000		
1.12	Thuốc bảo vệ thực vật	1.000 đ	1.000	1.000		

2- Chi triển khai

2.1	Tập huấn kỹ thuật				
	- Số lần	lần	1		
	- Thời gian/lần	ngày	2		
2.2	Cán bộ chỉ đạo kỹ thuật	ha	10 - 25		01 cán bộ
2.3	Thời gian triển khai	tháng	5		Cho 1 vụ
2.4	Sơ kết, tổng kết				
	- Sơ kết	lần	1		Cho 1 tỉnh
	- Tổng kết	lần	1		Cho 1 dự án

II. Đào tạo tập huấn

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
1	Thời gian lý thuyết	ngày	1,5	Đối tượng: người chưa tham gia mô hình
2	Thời gian thực hành, tham quan	ngày	1,5	

III. Thông tin tuyên truyền

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
1	Tham quan, hội thảo	ngày	1	
2	Tờ gấp, clip, sách kỹ thuật...			Theo thuyết minh dự án được duyệt